



Tổ chức khóa học bồi dưỡng nghiệp vụ cho giáo viên theo mô hình dạy học kết hợp

Phạm Kim Chung*, Tôn Quang Cường

Trường Đại học Giáo dục, ĐHQGHN, 144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam

Nhận ngày 22 tháng 9 năm 2017

Chỉnh sửa ngày 21 tháng 3 năm 2018; Chấp nhận đăng ngày 05 tháng 7 năm 2018

Tóm tắt: Việc đổi mới chương trình giáo dục phổ thông đòi hỏi tổ chức các khóa học bồi dưỡng với số lượng lớn giáo viên thường xuyên, liên tục trong phạm vi toàn quốc đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản toàn diện giáo dục. Tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ theo mô hình dạy học kết hợp sẽ tiết kiệm thời gian, kinh phí và nâng cao hiệu quả của các khóa bồi dưỡng giáo viên.

Mô hình dạy học kết hợp (Blended learning) cho phép phối hợp giữa dạy học giáp mặt trực tiếp (face-to-face) với các mô hình dạy học trực tuyến hiện nay. Dạy học kết hợp làm tăng các cơ hội tương tác, chia sẻ hoạt động, tài nguyên, mở rộng không gian lớp học, thúc đẩy việc học tập tích cực với sự hỗ trợ của công nghệ thông tin trong môi trường trực tuyến.

Nghiên cứu đề cập đến việc xây dựng mô hình đào tạo giáo viên trên nền tảng công nghệ điện toán đám mây sẽ “đơn giản hóa” và “công nghệ hóa” toàn bộ mọi hoạt động diễn ra của các chủ thể tham gia trong quá trình giáo dục, dạy học. Việc tổ chức các hoạt động này được diễn ra thông qua hệ quản lý học tập (LMS) với một số lượng lớn người cùng tham gia, không hạn chế về không gian, thời gian, tăng khả năng liên thông, tích hợp các tài nguyên, hỗ trợ công tác đào tạo giáo viên thường xuyên, liên tục.

Từ khóa: Dạy học kết hợp, Blended learning, bồi dưỡng giáo viên.

1. Đặt vấn đề

Bồi dưỡng giáo viên (BDGV) là công tác quan trọng nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ và dạy học ở trường phổ thông. Trong nhiều năm qua, công tác BDGV đã bộc lộ một số hạn chế, bất cập cả về chất lượng, số lượng. Một trong những nguyên nhân có tác động trực tiếp đến chất lượng BDGV chính là việc tổ chức các lớp tập huấn chưa đáp ứng yêu cầu thực tế đa dạng của giáo viên tại các địa phương.

Những nghiên cứu và thực tiễn cho thấy nền tảng công nghệ thông tin (CNTT) có thể hỗ trợ giáo viên cập nhật, nâng cao trình độ, phát triển chuyên môn nghiệp vụ thường xuyên, liên tục, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong quá trình giảng dạy và học tập, phát triển sự sáng tạo, khả năng giải quyết vấn đề, kỹ năng lý xử lý thông tin, kỹ năng giao tiếp, tăng cơ hội chia sẻ đồng nghiệp. Đặc biệt hữu ích là mô hình Blended learning kết hợp dạy học trực tuyến (Online learning) và dạy học trực tiếp giáp mặt (face-to-face) cùng với việc sử dụng máy tính, các thiết bị điện tử thông minh cầm tay (smartphone, máy tính bảng) kết nối Internet trong và ngoài lớp học ở các cơ sở đào tạo [1].

* Tác giả liên hệ. ĐT.: 84-974126060.

Email: chungpk@vnu.edu.vn

<https://doi.org/10.25073/2588-1159/vnuer.4099>

Thông qua môi trường mạng, các nền tảng ứng dụng, hệ thống kết nối máy tính và phương tiện hỗ trợ cá nhân, quá trình gắn kết đa chức năng, đa mục đích giữa các chủ thể và các đối tượng trong quá trình dạy học sẽ được đảm bảo để thực hiện các mục tiêu dạy học, đáp ứng nhu cầu học tập cá nhân đa dạng, chia sẻ nguồn học liệu phong phú và mở rộng không gian, thời gian tiếp cận. Mô hình kết hợp (trực tuyến với trực tiếp) sẽ giúp quá trình học tập của giáo viên đã vượt ra khỏi bốn bức tường của lớp học, tạo ra các cơ hội tương tác, giao tiếp và chia sẻ xã hội giữa cộng đồng giáo viên hướng đến thực hiện mục tiêu dạy học, đồng thời tiết kiệm được thời gian, kinh phí, khắc phục những hạn chế về khoảng cách địa lý.

2. Dạy học kết hợp

Việc phát triển của CNTT và truyền thông cho phép tổ chức các khóa học trực tuyến, trong đó các hoạt động học tập được diễn ra thông qua Internet và Web, cho phép một số lượng lớn người cùng tham gia, không hạn chế về không gian, thời gian, tăng khả năng liên thông, tích hợp các dữ liệu, phần mềm, học liệu, công cụ quản lý, kiểm tra đánh giá, v.v... Điểm chung nhất của dạy học trực tuyến toàn phần là các hoạt động dạy học được diễn ra trong môi trường ảo (Virtual classroom) với các hoạt động mô phỏng và tái tạo (video bài giảng, phần mềm mô phỏng, giao tiếp gián tiếp thông qua các công cụ Multimedia). Dạy học trực tuyến làm tăng cơ hội tiếp cận thông tin, tri thức, điều kiện học tập cho người học, tạo ra một không gian học tập và tài nguyên, dữ liệu khổng lồ để chia sẻ trong xã hội [1, 2].

Các khóa học trực tuyến OCW (Open Course Ware), MOOCs (Massive Open Online Courses) và SPOCs (Small Private Open Courses) hiện nay rất đa dạng, không bị đóng khung vào bất kỳ một chương trình của đơn vị hay cơ sở đào tạo, bám sát và đáp ứng các nhu cầu học tập đa dạng, các kỹ năng, năng lực nghiên cứu hoặc nghề nghiệp thực tế trong xã hội [2, 3].

Tuy nhiên, một trong những hạn chế của việc học trực tuyến là người học sẽ không nhận được sự tương tác với các học viên khác và giảng viên như trong các lớp học thông thường. Khi học tập gặp mặt trực tiếp, các vấn đề sẽ được thảo luận và xem xét từ nhiều góc độ. Tất cả các học viên đều có thể nêu quan điểm của mình, có thể lắng nghe và suy nghĩ dựa trên ý kiến của người khác, các cuộc thảo luận trong lớp học có thể chuyển từ chủ đề đang được nghiên cứu vào cuộc sống. Có thể thấy rằng, môi trường lớp học có tác động tích cực người học, đây là việc mà trường học trực tuyến toàn phần không thể đảm bảo.

Mô hình dạy học kết hợp (Blended learning hoặc Hybrid learning) là sự phối hợp giữa dạy học “gặp mặt trực tiếp” với các mô hình dạy học “trực tuyến” (Reay, 2001; Rooney, 2003; Sands, 2002; Ward & LaBranche, 2003; Young, 2002). Các hoạt động học tập của người học được kết hợp giữa học tập trên lớp và trải nghiệm dựa trên Web, có thể trong và/hoặc ngoài giờ học. Như vậy, dạy học kết hợp còn là sự kết hợp giữa các hình thức và phương pháp dạy học (Bersin & Associates, 2003; Orey, 2002; Thomson, 2002; Driscoll 2002) [4]. Dạy học kết hợp hoàn toàn không phải là sự bổ sung “cơ học”, bù đắp cho các nhược điểm của dạy học trực tuyến hay dạy học gặp mặt truyền thống mà là tạo ra một sự pha trộn thực sự của các môi trường học tập để người học không cảm nhận quá trình học tập là một tập hợp các hoạt động, các bài học, công cụ điện tử và tài nguyên điện tử rời rạc.

Nghiên cứu của Gibbons and Rogers (2009) chỉ ra 2 cách tiếp cận trong thiết kế và triển khai dạy học kết hợp: Mô hình tổ chức theo *không gian vật lý* (Physical layer), và tổ chức theo *nguyên tắc sư phạm* (Pedagogical layer). Chính điều này sẽ tạo nên bản chất khác biệt giữa dạy học kết hợp và dạy học truyền thống (và dạy học trực tuyến toàn phần) trong tổ chức và chia sẻ học liệu, cung cấp và chuyển giao nội dung, phương pháp và chiến lược tổ chức dạy học, kết nối và tương tác giữa các chủ thể tham gia [4].

Mô hình tổ chức theo *không gian vật lý* được triển khai phổ biến trong thực tiễn dạy học

kết hợp ở nhiều nước trên thế giới hiện nay theo các phương thức sau [2]:

- *Giáp mặt/trực tiếp là chủ đạo*: quá trình dạy học được diễn ra trên lớp học, có sự tích hợp các yếu tố của dạy học điện tử, các bài giảng trực tuyến;

- *Xoay vòng*: sự kết hợp giữa dạy học trên lớp và các nội dung dạy học ngoài giờ lên lớp trên nền tảng công nghệ;

- *Linh hoạt*: nền tảng là các khóa học trực tuyến kết hợp với hướng dẫn trực tiếp của giáo viên trên lớp (Lớp học đảo ngược; MOOCs; SPOCs).

- *Đặc thù*: hoạt động dạy học được triển khai theo môn/chủ đề/nội dung/phương pháp đặc thù trong phòng máy tính, lab chuyên biệt;

- *Tự do*: người học tự lựa chọn các khóa học trực tuyến với mục đích mở rộng, nâng cao trình độ, kiến thức;

- *Giáp mặt/Trực tuyến là chủ đạo*: hoạt động dạy học được thiết kế và triển khai dựa trên các nền tảng công nghệ trực tuyến (Hình 1).

Dựa trên những nguyên tắc sư phạm về tổ chức hoạt động dạy học, phát triển năng lực người học, Anagnostopoulo (2002) đề xuất mô hình dạy học ICARE (Introduction - Connect - Apply - Reflect - Extend). Mô hình này tập trung nhấn mạnh đến quá trình học tập và kết quả đầu ra ở người học. Theo đó, việc học tập được thực hiện theo các bước: Giới thiệu - Kết nối - Áp dụng - Phản hồi - Mở rộng (Hình 2) [5].

• Giới thiệu: Định hướng, hướng dẫn, tạo động lực.

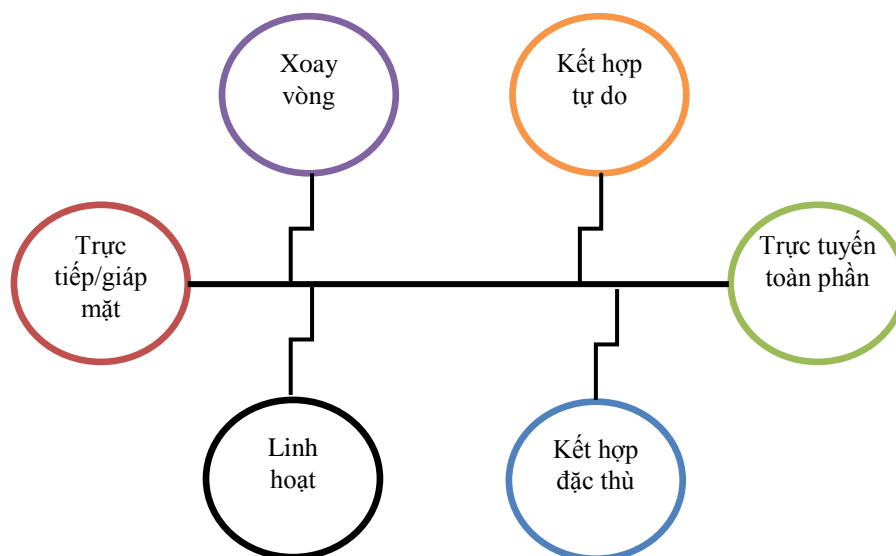
• Kết nối: Tiếp cận các nội dung, học liệu.

• Áp dụng: Bài tập, Thực hành, bài tự kiểm tra - đánh giá.

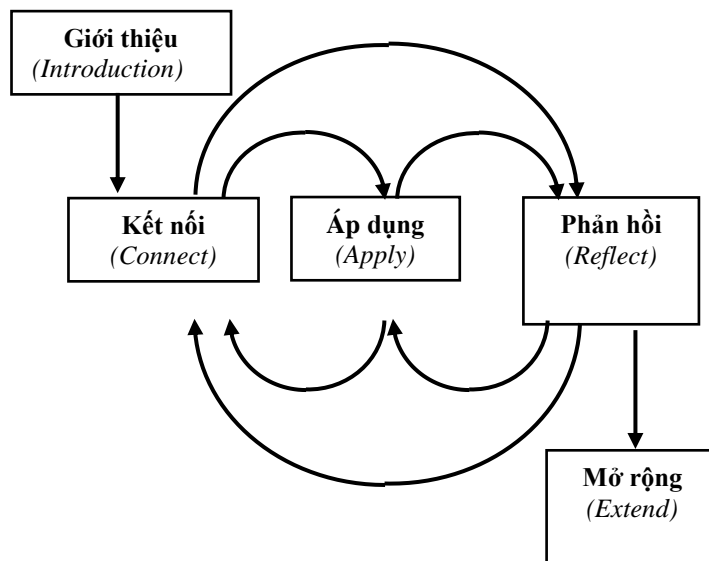
• Phản hồi: Báo cáo, thảo luận.

• Mở rộng: Phát triển, bổ sung mở rộng kiến thức.

Như vậy, có thể nhận định rằng dạy học kết hợp không chỉ là một cách thiết kế quá trình dạy học, mà còn là việc tái cấu trúc lại mô hình dạy học, cần được nhìn nhận như một cách tiếp cận tổng thể cả về nguyên tắc sư phạm và không gian vật lý tổ chức dạy học.



Hình 1. Các phương thức tổ chức dạy học kết hợp theo không gian vật lý [4].



Hình 2. Mô hình dạy học ICARE [5].

3. Một số đặc điểm của công tác bồi dưỡng nghiệp vụ cho giáo viên phổ thông hiện nay

Bồi dưỡng nghiệp vụ thường xuyên cho giáo viên là một trong hoạt động nhằm phát triển nghề nghiệp, giúp giáo viên được tiếp cận với các chương trình phát triển nghề nghiệp. Theo đó, chương trình được thiết kế thành các mô đun nội dung (theo qui định chung toàn ngành, đặc thù của địa phương, nhu cầu của giáo viên...) đáp ứng phát triển chuyên môn nghề nghiệp của giáo viên và những đòi hỏi của thực tiễn giáo dục (Thông tư số 26 /2012/TT-BGDĐT).

Các phương thức triển khai công tác bồi dưỡng thường xuyên giáo viên có thể được thực hiện theo các hình thức gồm:

- Giáo viên tự học kết hợp với các sinh hoạt tập thể về chuyên môn, nghiệp vụ tại tổ bộ môn của nhà trường, liên trường hoặc cụm trường.
- Bồi dưỡng tập trung nhằm hướng dẫn tự học, thực hành, hệ thống hóa kiến thức, giải đáp thắc mắc, hướng dẫn những nội dung kiến thức khó đối với giáo viên.
- Bồi dưỡng thường xuyên theo hình thức học tập từ xa (qua mạng Internet).

Phương thức bồi dưỡng qua mạng Internet đã và đang trở thành xu hướng tất yếu trong

công tác BDTX giáo viên hiện nay, hỗ trợ quá trình cập nhật, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ liên tục ngay trong quá trình thực hiện hoạt động nghề nghiệp của họ đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo (Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25/01/2017, Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04/5/2017). Phương thức này đặc biệt phát huy tác dụng trong việc cung cấp các cơ hội tiếp cận khóa học đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên tại những vùng khó khăn, địa bàn phân tán về khoảng cách địa lý.

4. Đề xuất mô hình dạy học kết hợp trong bồi dưỡng giáo viên

Trên cơ sở tiếp cận tổng thể theo nguyên tắc sư phạm và không gian vật lý, các khóa đào tạo bồi dưỡng giáo viên thường xuyên có thể được thiết kế và triển khai theo hai phương thức sau:

- Phương thức Xoay vòng - Kế tiếp: các mô đun học tập được triển khai theo hình thức giáp mặt và trực tuyến một cách lần lượt, tuần tự theo kế hoạch. Hình thức giáp mặt chủ yếu hỗ trợ các hoạt động giới thiệu, hướng dẫn, định hướng lập kế hoạch cá nhân, thảo luận về vấn đề và định hướng giải quyết vấn đề. Việc triển khai kế hoạch học tập của cá nhân người học có thể thực hiện

trực tuyến trong đó có các hoạt động trao đổi, phản hồi, kiểm tra... thông qua mạng và hệ thống quản lý học tập - LMS (Hình 3).

Phương thức 2: Linh hoạt - Đặc thù: các mô đun học tập được cấu trúc linh hoạt, tùy biến theo nhu cầu, kế hoạch, tiến độ học tập của người học. Hình thức giáp mặt và trực tuyến linh hoạt tạo cơ hội cá nhân hóa hoạt động học tập, kết nối và chia sẻ dựa trên kế hoạch học tập cá nhân. Hình thức giáp mặt chủ yếu hỗ trợ hoạt động hướng dẫn, thảo luận về các vấn đề và định hướng giải quyết vấn đề của cá nhân người học (Hình 4).

5. Triển khai khoá học bồi dưỡng giáo viên theo mô hình dạy học kết hợp trên hệ thống Moodle của Trường Đại học Giáo dục, Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN)

Các khóa học trực tuyến của trường Đại học giáo dục, ĐHQGHN được xây dựng trên hệ thống LMS Moodle tại địa chỉ: <http://daotaoquocte.edu.vn/elearning>. Hệ thống cho phép tổ chức các khóa học linh hoạt, định dạng theo chủ đề hoặc từng tuần học.

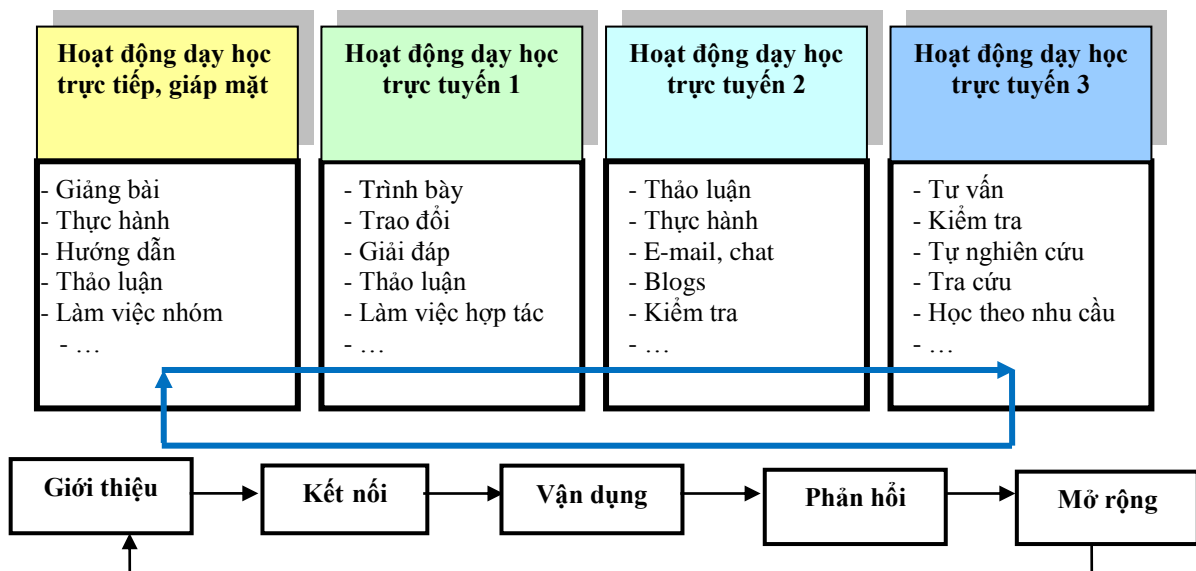
Các hoạt động học tập được tổ chức mềm dẻo, liên thông phi tuyến tính đáp ứng nhu cầu cá nhân của người học, bao gồm:

- Tìm kiếm các tài liệu học tập: Các tài liệu học tập được số hóa dạng file PDF hoặc bài giảng điện tử đóng gói theo chuẩn SCORM đưa vào mục tài nguyên của khóa học và được liên kết với các biểu tượng trên màn hình chính. Học viên có thể nhấn vào các biểu tượng để đọc trên máy tính hoặc download về đọc trên máy khi không có kết nối mạng Internet.

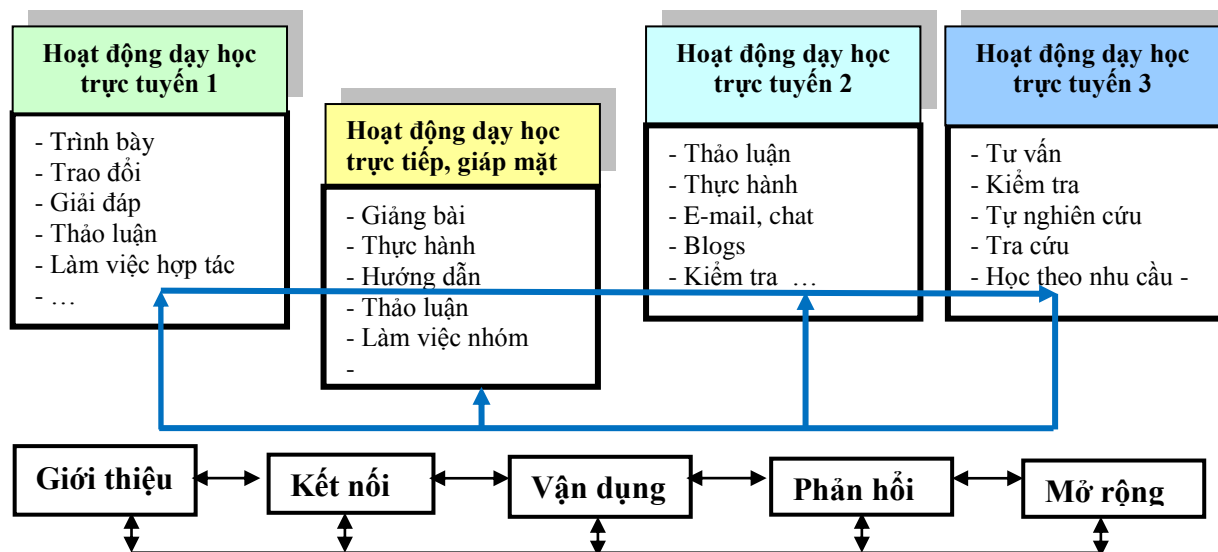
- Trao đổi, thảo luận: bằng các diễn đàn hoặc Chat room, học viên có thể đưa các câu hỏi, câu trả lời, hoặc đính kèm các file để thảo luận, làm việc nhóm trên lớp.

- Thực hiện bài kiểm tra: Bài kiểm tra có thể ở dạng trắc nghiệm hoặc các bài tự luận được định dạng tải file lên (Upload file). Học viên có thể thực hiện bài tập tự luận trên file Word, PDF... và tải file lên trang Web.

Từ năm 2010 đến nay, Trường Đại học Giáo dục đã triển khai 34 khóa học và module học tập, trong đó có 3 khóa học sử dụng bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên, giảng viên các trường đại học theo mô hình dạy học kết hợp trên hệ thống Elearning của trường, số lượng truy cập các khóa học bồi dưỡng thường xuyên thể hiện ở bảng 1.



Hình 3. Phương thức tổ chức bồi dưỡng giáo viên Xoay vòng - Kế tiếp.



Hình 4. Phương thức tổ chức bồi dưỡng giáo viên Linh hoạt - Đặc thù.

Bảng 1. Bảng tổng hợp thông tin số học viên và số lượng truy cập hệ thống elearning của Đại học Giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội

STT	Khóa học	Số học viên	Số lượt tham gia			
			Diễn đàn	Số file nộp bài tập	Xem BGĐT	Download phần mềm
1	Kĩ năng và công nghệ dạy học	942	2.036	20.052	5.630	2.133
2	Lí luận và công nghệ dạy học	1.287	3.992	16.790	5.727	0
3	Phương pháp dạy học trong môi trường trực tuyến	423	779	1008	2.239	986
Tổng		2.652	6.807	37.850	13.596	3.119

Qua bảng số liệu cho thấy, số học viên học qua mạng ở 3 khóa học bồi dưỡng nghiệp vụ là khá lớn (2.652 học viên), số lần học viên trao đổi, thảo luận quan điểm chưa nhiều (gần 3 lần/học viên), chủ yếu là nộp bài tập (số file nộp bài tập 37.850 file, trung bình 14 file/học viên), xem bài giảng điện tử (13.596 lượt xem, trung bình 5 lượt xem bài giảng/học viên), download phần mềm (3.119 lượt, gần 2 phần mềm/ học viên).

Việc trao đổi, thảo luận qua mạng là điểm mạnh của hệ thống Elearning, tuy nhiên hoạt động này còn hạn chế, một phần do học viên chưa có thói quen học tập, trao đổi qua mạng, chú ý nhiều vào nhiệm vụ nộp bài tập để giảng viên chấm điểm. Mặt khác do số giảng viên sử

dụng hệ thống elearning của trường để hỗ trợ dạy học trên lớp còn ít, giảng viên còn dành ít thời gian để trao đổi với học viên, dẫn đến tình trạng học viên đặt câu hỏi mà không được giảng viên trả lời nên học viên ít tham gia các diễn đàn. Vì vậy, sự phối hợp với các hoạt động trao đổi, thảo luận, làm việc nhóm trên lớp...giúp điều chỉnh quá trình dạy và học.

6. Kết luận

Dạy học kết hợp là việc kết hợp phương thức học tập trực tuyến với phương thức dạy học truyền thống trên nền tảng CNTT đã góp phần cung cấp các cơ hội tiếp cận, đa dạng hóa các phương thức tổ chức học tập nhằm nâng

cao hiệu quả công tác đào tạo và chất lượng giáo dục hiện nay.

Việc thiết kế các khóa học BDTX cho giáo viên theo mô hình dạy học kết hợp cần được chuẩn hóa từ khâu lựa chọn cấu trúc khóa học, nội dung chương trình, tổ chức hoạt động học tập, kiểm tra - đánh giá theo tiếp cận cả về nguyên tắc sư phạm và cấu trúc không gian vật lý.

Trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 và những tác động của nó đến lĩnh vực giáo dục, đào tạo, quá trình thực hiện các khóa học BDTX đòi hỏi cần có những nghiên cứu về khả năng tích hợp các ứng dụng công nghệ mới trong giáo dục thông minh, kết nối vạn vật, kết nối thực tại đa chiều (thực - ảo - mô phỏng tích hợp), học tập cá nhân hóa, phát triển học liệu số tương tác, v.v... theo xu hướng giáo dục thông minh sử dụng thiết bị cầm tay (điện thoại thông minh) và kết nối vạn vật cần được ưu tiên hàng đầu.

Lời cảm ơn

Nghiên cứu này được tài trợ thực hiện trong khuôn khổ đề tài Chương trình Tây Bắc mã số KH-CN-TB/13-18.

Tài liệu tham khảo

- [1] Colin Latchem (2017). Using ICTs and Blended Learning in Transforming TVET. UNESCO.
- [2] Lim, Cher Ping and Wang, Libing (2017). Blended Learning for Quality Higher Education: Selected Case Studies on Implementation from Asia-Pacific. UNESCO.
- [3] Debra Bath and John Bourke (2010). Getting Started With Getting Started With. Griffith Institute for Higher Education. Griffith University.
- [4] Graham, C. R., Henrie, C. R., & Gibbons, A. S. (2014). Developing models and theory for blended learning research. In A. G. Picciano, C. D. Dziuban, & C. R. Graham (Eds.), Blended learning: Research perspectives, volume 2 (pp. 13-33). Routledge, New York.
- [5] David Bryson (2016). The influence of Instructional Design Models on learning. University of Derby, <https://www.researchgate.net/publication/275354181>.

Providing Teacher Professional Development Courses by Blended Learning Model

Pham Kim Chung, Ton Quang Cuong

VNU University of Education, 144 Xuan Thuy, Cau Giay, Hanoi, Vietnam

Abstract: The renovation program of general education require organize training courses with large numbers of teachers in the country to meet the basic requirements of innovation education. With these powerful capabilities and efficiency of the course in the model of Blended learning will save time, budget and improve the effectiveness of teacher training courses.

Blended learning model is the coordination between “face to face”teaching with the online learning model today. Blended learning is seen as a pedagogical approach, integrating the efficiency and social opportunities in the classroom with the ability to promote positive learning with the support of technology in environmental online course.

The study refers to building a model of teacher professional development courses on a cloud computing platform that will "simplify" and "technologyize" all the activities of stakeholders in the training process. The organization of these activities takes place through LMS with a large number of participants, with no restrictions on space, time, interoperability, and integration of resources support the training of teachers regularly, continuously.

Keywords: Blended learning, Hybrid learning, teacher professional development.